

Số: /TTr-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII (Kỳ họp thứ...).

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Gia Lai, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Bảo hiểm y tế (BHYT) là một trong những chính sách trụ cột trong hệ thống các chính sách an sinh xã hội, góp phần thực hiện tiến bộ công bằng xã hội. Thực hiện bao phủ BHYT cho người dân, đặc biệt là người dân tộc thiểu số (DTTS) thể hiện sự quan tâm xuyên suốt của Đảng và Nhà nước, khơi dậy tinh thần tương thân, tương ái, mang tính cộng đồng, đoàn kết các dân tộc, chia sẻ rủi ro, vượt qua khó khăn, góp phần tích cực trong ổn định xã hội, hoàn thành mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng và văn minh. Phát triển BHYT toàn dân, nhằm từng bước đạt tới công bằng trong chăm sóc sức khỏe, thể hiện sự chia sẻ giữa người khỏe với người ốm, người giàu với người nghèo, người trong độ tuổi lao động với trẻ em, người già; công bằng trong đãi ngộ đối với cán bộ y tế. Việc thực hiện BHYT toàn dân đã được cụ thể hóa đưa vào mục tiêu Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Đại hội Đảng bộ các cấp và Quốc hội xác định mục tiêu đến năm 2025 tỷ lệ bao phủ BHYT trên địa bàn tỉnh Gia Lai là 95% và có 98% người DTTS tham gia BHYT theo Nghị quyết số 88/2019/NQ14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội về phê duyệt đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030 đề ra.

Tỷ lệ người dân có thẻ BHYT của tỉnh Gia Lai luôn tăng qua các năm, tuy nhiên đến ngày 04/06/2021 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 861/QĐ-TTg về việc phê duyệt danh sách xã khu vực II, xã khu vực III vùng đồng bào DTTS và miền núi. Theo đó, tỉnh Gia Lai có 18 xã khu vực III, 78 xã khu vực II chuyển lên xếp xã khu vực I, với khoảng 271.000 người sống vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và người DTTS sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn thôi hưởng chính sách BHYT theo quy định... Tỷ lệ tham gia BHYT năm 2020 là 91% thì đến năm 2021 giảm còn 85%, năm 2022 là 87%; trong đó tỷ lệ người DTTS tham gia BHYT năm 2020 là 82,93% giảm còn 58,41%

vào năm 2021 và 74,1% vào năm 2022. Đến năm 2023 nhờ sự vào cuộc quyết liệt của các cấp, các ngành về tăng cường công tác tuyên truyền chính sách tham gia BHYT đến từng người dân và Nghị quyết số 48/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định mức hỗ trợ đóng BHYT cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2023-2025, tỷ lệ tham gia BHYT tăng so với các năm trước, toàn tỉnh có khoảng 91% dân số tham gia BHYT, còn khoảng 9% dân số chưa tham gia BHYT. Tỷ lệ người DTTS tham gia BHYT đạt khoảng 82%, còn khoảng 18% người DTTS chưa tham gia BHYT, tập trung ở các nhóm đối tượng người đồng bào DTTS sống ở xã khó khăn, đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2016-2020 nay không còn có tên trong danh sách phê duyệt xã khó khăn, đặc biệt khó khăn vùng đồng bào DTTS và miền núi theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/06/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Đến ngày 19/10/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 75/2023/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế, có hiệu lực thi hành từ ngày 03/12/2023 bổ sung khoản 5 vào sau khoản 4, Điều 4 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP đối tượng *“Người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại địa bàn các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2016-2020 mà các xã này không còn trong danh sách các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2025 theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ”* được ngân sách Nhà nước hỗ trợ 70% mức đóng BHYT.

Nhằm đảm bảo tính kịp thời, đồng bộ, hiệu quả trong công tác tổ chức thực hiện Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19/10/2023 của Chính phủ, đảm bảo quyền lợi cho người DTTS đang sinh sống tại địa bàn các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2016-2020 mà các xã này không còn trong danh sách các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2025 theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Do vậy, Nghị quyết số 48/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định mức hỗ trợ đóng BHYT cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2023-2025 cần được sửa đổi và bổ sung; góp phần thực hiện mục tiêu BHYT toàn dân theo Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, góp phần đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh. Việc đề xuất trình HĐND tỉnh cho ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng BHYT cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Gia Lai là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

- Ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Gia Lai từ ngân sách địa phương để đảm bảo thực hiện

mục tiêu bao phủ BHYT theo Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội và Quyết định số 546/QĐ-TTg ngày 29/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Kịp thời hỗ trợ đóng BHYT đối với một số đối tượng yếu thế trong xã hội, đặc biệt là người dân tộc thiểu số thôi hưởng chính sách BHYT theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách xã khu vực III, khu vực II, khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và người sống ở các xã đạt chuẩn nông thôn mới và phân loại lại xã khu vực III, khu vực II theo tiêu chí quy định tại quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 12/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

Nghị quyết được xây dựng đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất, tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, công khai minh bạch về đối tượng thụ hưởng, đồng thời đảm bảo tính khả thi khi ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Nghị quyết số 298/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2024 của HĐND tỉnh khóa XII, nhiệm kỳ 2021 – 2026; Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Bảo hiểm xã hội tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu xây dựng Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đã được Bảo hiểm xã hội tỉnh tổ chức lấy ý kiến của các địa phương, cơ quan liên quan và ý kiến góp ý trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai theo địa chỉ: <https://gialai.gov.vn> ngay khi có Nghị quyết số 327/NQ-HĐND ngày 22/03/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Gia Lai; đồng thời trên cơ sở nội dung thẩm định của Sở Tư pháp tại công văn số ...ngày .././2024, Bảo hiểm xã hội tỉnh đã tiếp thu và hoàn chỉnh nội dung dự thảo Nghị quyết.

Kết quả lấy ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết của HĐND và Tờ trình của UBND: có địa phương, cơ quan, đơn vị tham gia ý kiến góp ý; Bảo hiểm xã hội tỉnh đã tiếp thu, giải trình và hoàn thiện dự thảo Nghị quyết báo cáo UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết gồm 05 điều:

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng;

Điều 2: Mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế;

Điều 3: Nguồn kinh phí thực hiện;

Điều 4: Điều khoản thi hành;

Điều 5: Tổ chức thực hiện.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

- Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Gia Lai và Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 48/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2023-2025.

- Ngoài mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế từ ngân sách Trung ương quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế), địa phương hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế như sau:

+ Người thuộc hộ gia đình cận nghèo theo chuẩn hộ cận nghèo giai đoạn 2022-2025 quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ và các văn bản khác của cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế chuẩn hộ cận nghèo áp dụng cho từng giai đoạn: hỗ trợ 30% mức đóng BHYT.

+ Học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số: hỗ trợ 30% mức đóng BHYT.

+ Người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo chuẩn hộ có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP và các văn bản khác của cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế chuẩn hộ có mức sống trung bình áp dụng cho từng giai đoạn: hỗ trợ 10% mức đóng BHYT.

+ Người dân tộc thiểu số không phải là học sinh, sinh viên đang sinh sống tại địa bàn các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020 mà các xã này không còn trong danh sách các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ: hỗ trợ 20% mức đóng BHYT.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực, nhân lực thi hành

- Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách nhà nước cấp tỉnh và các nguồn hợp pháp khác theo quy định pháp luật.

Dự kiến kinh phí hỗ trợ hằng năm khoảng: 40.000 triệu đồng¹ (Riêng dự kiến kinh phí hỗ trợ năm 2024: khoảng 52.643 triệu đồng; năm 2025²: khoảng 66.126 triệu đồng; năm 2026³: khoảng 64.605 triệu đồng).

- Nhân lực đảm bảo thi hành: Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính và các sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có liên quan.

2. Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết

- Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

- Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

(UBND tỉnh gửi kèm theo dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Gia Lai)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế và Ban VHXH, HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

¹ Tại khoản 3 Điều 3 Nghị định số 75/2023/NĐ-CP có quy định: “Ngân sách nhà nước hỗ trợ cho đối tượng quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị định này trong thời gian 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2023”. Như vậy, từ ngày 01/11/2026, Nghị quyết của HĐND tỉnh không còn hỗ trợ cho đối tượng người DTTS đang sinh sống tại địa bàn các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2016-2020 mà các xã này không còn trong danh sách các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2025 theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ (chỉ còn 3 đối tượng được hỗ trợ).

² Kinh phí hỗ trợ gồm 04 đối tượng.

³ Thời gian hỗ trợ cho đối tượng người DTTS không phải là học sinh, sinh viên đang sinh sống tại địa bàn các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2016-2020 mà các xã này không còn trong danh sách các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2025 theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ là 10 tháng (từ tháng 01/2026 đến tháng 10/2026), từ ngày 01/11/2026 Nghị quyết của HĐND tỉnh không còn hỗ trợ cho đối tượng này.